TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 02 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Ngọc Minh và ông Lê Quang Chính

Căn cứ các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 314/2021/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: anh Phan Thành Q - Sinh năm: 1990

Bị đơn: chị Nguyễn Thị Trà V - Sinh năm: 1996

Cùng địa chỉ: thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: anh Phan Thành Q và chị Nguyễn Thị Trà V thuận tình ly hôn với nhau;

* Về con chung: anh Phan Thành Q và chị Nguyễn Thị Trà V thỏa thuận việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung sau khi ly hôn như sau:

+ Anh Phan Thành Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Phan Thành Q - Sinh ngày: 21-01-2019.

+ Chị Nguyễn Thị Trà V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên: Phan Thị Thanh T - Sinh ngày: 12-9-2020.

Anh Phan Thành Q và chị Nguyễn Thị Trà V không ai phải cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở;

+ Về án phí: anh Phan Thành Q tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Phan Thành Q đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000369 ngày 24-11-2021, anh Phan Thành Q đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dan sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- CCTHADS huyện N;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tùng